

Số: 163/QĐ-CĐN

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển đợt 1 vào các ngành học
Khóa 18 – Năm học: 2018 - 2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 22/5/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Điều lệ Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao chỉ tiêu giáo dục nghề nghiệp và giảm nghèo năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ- CĐN ngày 20/7/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ vào biên bản họp xét tuyển sinh hệ Cao đẳng và Trung cấp Khóa 18 năm học 2018 - 2019;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo và Đối ngoại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 637 thí sinh trúng tuyển đợt 1 vào các ngành học Khóa 18 năm học 2018-2019 gồm:

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao Phòng Đào tạo và Đối ngoại tổ chức in giấy báo nhập học, phát cho thí sinh và phối hợp các Phòng, Khoa tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào nhập học.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa và các thí sinh có tên ở điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *ta*

- UBND tỉnh;
- BGH;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT&ĐN.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Ths. Phan Văn Chiến
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ CAO ĐẲNG, HỆ TRÚNG CẤP K18 NĂM HỌC 2018-2019

(Kèm theo Quyết định số 163/QĐ-CDN của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nghề Ninh Thuận ban hành ngày 24/8/2018)

Sst	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề trúng tuyển	Trình độ
1	Lê Hữu Phước	24/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Mông Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Cơ điện tử	Cao đẳng
2	Nguyễn Huân	04/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phú Thuận-Mỹ Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Cơ điện tử	Cao đẳng
3	Phan Anh Tuấn	17/09/1999	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	Trường An-Sơn Ninh-Hương Sơn-Hà Tĩnh	Cơ điện tử	Cao đẳng
4	Lê Văn Minh	21/06/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP8-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Cơ điện tử	Cao đẳng
5	Nguyễn Xuân Diễm	14/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thuận Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Cơ điện tử	Cao đẳng
6	Nguyễn Phúc Huân	14/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình -An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Cơ điện tử	Cao đẳng
7	Nguyễn Văn Lum	20/8/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Vĩnh Hy-Vĩnh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Cơ điện tử	Cao đẳng
8	Phạm Công Đoàn	05/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Trường Sa-nh-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Cơ điện tử	Cao đẳng
9	Dương Nhật Trường	19/8/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Trí Thủy-Trí Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Cơ điện tử	Cao đẳng
10	Phạm Văn Nhân	08/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Mỹ Tường 1-Nhơn Hải-Mỹ Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Cơ điện tử	Cao đẳng
11	Kiều Vũ Trường Thiên	12/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Tín-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
12	Võ Kỳ	13/8/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phú Thủy-Mỹ Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
13	Trần Đức Nhân Tôn	11/8/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hoài Nhơn-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
14	Lê Minh Quyền	06/02/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước An 2-Phước Vĩnh-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
15	Trần Ngọc Hải	10/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	17/73/2/1 Thống Nhất-KP2-P.Đài Sơn-TP.PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
16	Nguyễn Văn Tý	10/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm -Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
17	Ngô Đăng Hoài Nam	05/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP2-P.Mỹ Bình-TP.PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
18	Trần An Toàn	08/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	1.âm Bình-1.âm Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
19	Nguyễn Đức Lương	01/9/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm 1-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
20	Ngô Xuân Thịnh	30/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	49 Dương Trại Thi-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
21	Diệp Đại Lương Nhân	05/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Hoa	134 Nguyễn Du-KP3-P.Đài Sơn-TP.PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
22	Huỳnh Đức Hoàng	04/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Thiện-Phước Dinh-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
23	Nguyễn Trọng Ngọc Long	10/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hoài Nhơn-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
24	Đặng Văn Vũ	21/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thuận Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
25	Lê Văn Trường	19/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	47/4 Phạm Ngọc Thạch-Khánh Sơn 1-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng

Sst	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề trưng tuyên	Trình độ
26	Nguyễn Văn Hoàng	04/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Khánh Phước-Nhơn Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
27	Huỳnh Thanh Quý	10/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP4-P. Bao An-TP. PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
28	Nguyễn Tiến Đạt	30/8/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tam Lang-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
29	Nguyễn Minh Kha	21/8/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Dương Hồ Xuân Hương-P. Thanh Sơn-TP. PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
30	Nguyễn Tiến Quang	29/12/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP4-P. Mỹ Hải-TP. PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
31	Trương Văn Được	28/02/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Vụ Bón-Phước Ninh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
32	Nguyễn Ngọc Sơn	10/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Mông Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
33	Hồ Văn Hoàng	11/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Mỹ Phước-Thành Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
34	Đinh Minh Hiền	20/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6-P. Mỹ Bình-TP. PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
35	Nguyễn Thảo	04/03/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	11/10 - KP4 - TT Phước Dân - Ninh Phước - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
36	Bùi Minh Tiến	11/09/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Bình Tiên - Công Hải - Thuận Bắc - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
37	Đỗ Trần Anh Quân	20/9/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình 2-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
38	Nguyễn Trung Hậu	05/9/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	52/14 Nguyễn Thị Minh Khai-P. Mỹ Bình- TP PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
39	Nguyễn Tùng Linh	20/8/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tà Lú 3-Phước Đại-Bắc Ái-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
40	Nguyễn Thành Luân	07/5/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Khánh Hội-Trí Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
41	Trương Phan Ngọc Quốc	09/01/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	TN105 Thống Nhất-Khu 6-P. Đạo Long- TP PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
42	Tô Công Ty	19/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	58/47 Trần Quý Cáp-KP4-P. Mỹ Hải -TP PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
43	Mạch Kỳ Anh	24/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Hoa	82/3 Nguyễn Du-P. Bao An - TP PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
44	Đàng Năng Truyền	15/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP12-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
45	Y Jô: Ê Ban	20/8/1999	Ninh Thuận	Nam	Rắc lầy	Thôn 7 - Ê buw - TP Buôn Ma Thuột - Đắk Lắk	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
46	Lê Quang Quân	16/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước An 2 - Phước Vĩnh - Ninh Phước - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
47	Nguyễn Hoài Lâm	01/1/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phước Nhơn 3 - Xuân Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
48	Cù Đình Hoài	16/9/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP5 - Mỹ Bình - PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
49	Trần Ngọc Sơn	14/7/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	140/13 HTLO - Mỹ Đông - PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
50	Trần Văn Tuấn	07/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	cá Dú - Khánh Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
51	Lê Đào Dư Nghĩa	13/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tân Sơn 2-Thanh Hải-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
52	Nguyễn Thành Hiếu	20/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP4-Mỹ Bình-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
53	Trần Hữu Tiến	17/5/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
54	Nhiều Quân Hưng	10/6/1999	Ninh Thuận	Nam	Hoa	15 Dương Hoàng Diệu-KP2-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng

Stt	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ hiện tại	Tên nghề nghiệp tuyến	Trình độ
55	Đàng Năng	22/8/1998	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP Bầu Trúc-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
56	Sầm Thanh	05/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Bình Nghĩa-Bắc Sơn-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
57	Phú Quốc	10/1/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP2 - Bầu Trúc - Phước dân - Ninh Phước - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
58	Lê Hưng	14/12/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6-Dạo Long-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
59	Phú Đức	12/10/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP12-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
60	Trần Chí	07/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	12 Lý Thường Kiệt-P.Kinh Đình-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
61	Phạm Viết Nhật	01/4/1993	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Trà Giang 3-Lương Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
62	Đông Kiệt	22/12/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Như Bình-Phước Thái-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
63	Phạm Tấn	02/01/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP15-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
64	Phạm Tấn	12/6/1994	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình 2-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
65	Lương Thanh	10/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Bình Nghĩa-Bắc Sơn-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
66	Võ Đình	20/02/1993	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Lập là-Lâm Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
67	Đông Thanh	27/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hiếu Lễ-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
68	Nguyễn Văn	15/8/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	An Xuân-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng
69	Sư Minh	23/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Văn Lâm 4-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
70	Lê Thanh	19/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	La Chữ-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
71	Lê Nguyễn Chúc Mai	16/12/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Nhỏ Lâm-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
72	Phạm Hồ Quốc	26/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP4-Thị trấn Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
73	Phạm Văn	21/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Vạn Phước-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
74	Nguyễn Phạm Trường	20/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP4-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
75	Tài Ngọc Ra	24/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	An Nhơn-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
76	Nguyễn Hữu	20/5/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Bình Nghĩa-Bắc Sơn-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
77	Trần Văn	21/3/1995	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình 2-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
78	Trần Văn	11/10/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Cựu -Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
79	Lê Thái	23/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	63/6/9 Quốc Lộ A-Bình Quý-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
80	Châu Tuấn	24/02/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Văn Lâm -Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
81	Đạo Phong	07/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phước Nhơn 3-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
82	Phạm Danh	04/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tri Thủy-Tri Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
83	Trương Thanh	16/12/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Văn Lâm 3 -Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng

SST	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề tương tuyển	Trình độ
84	Dương Quốc Bao	08/12/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	An Nhom-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
85	Đinh Công Quyền	29/02/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tổ 13-KP4-P.Đô Vinh-TP.PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
86	Nguyễn Hữu Từ Ân	28/9/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Khánh Phước-Nhom Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
87	Lâm Văn Đại	01/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Vinh Hy-Vinh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
88	Huỳnh Thìn	19/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Mông Đức-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
89	Nguyễn Ngọc Duy Nhật	26/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	G7 Lê Quý Đôn-P. Phước Mỹ-TP.PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
90	Nguyễn Tài Nguyên	17/7/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phú Thủy-Mỹ Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
91	Nguyễn Hoàng Long	14/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP1-P.Đô Vinh-TP.PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
92	Đông Ngọc Sinh	01/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Đức-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
93	Phạm Ngọc Trung	10/8/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Quán Thè 3-Phước Minh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
94	Đàng Ngọc Men	08/6/1994	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hữu Đức-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
95	Phạm Minh Đạt	17/12/1996	Ninh Thuận	Nam	Kinh	340 Đường Thống Nhất-P. Phú Hà- TP PRTC - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
96	Phan Thanh Nghĩa	02/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
97	Hồ Quốc Hải	19/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm 1-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
98	Nguyễn Văn Lợi	03/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP5-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
99	Trương Quốc Lộc	07/5/1998	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Đức - Phước Hữu - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
100	Bùi Hải Phương	02/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	178/50A - Bình Quý - Phước Dân - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
101	Đạt Xuân Diễm	28/8/1998	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Ma Nai - Phước Thành - Bắc Ái - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
102	Châu Văn Tuyên	10/02/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phước Lập - Phước Nam - Thuận Nam - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
103	Nguyễn Quốc Việt	10/11/1993	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP5 - TT Phước Dân - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
104	Nại Thành Dương	26/7/1997	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Tân Đức - Phước Hải - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
105	Trần Huy Bảo	24/3/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Quán Thè 1 - Phước Minh - Thuận Nam - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
106	Kiều Văn Phương	01/5/1998	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hậu Sanh - Phước Hữu - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
107	Bá Văn Linh	20/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Bàu Trúc - Phước dân - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
108	Bá Văn Truyền	07/8/2000	Hưng Yên	Nam	Chăm	Hậu Sanh-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
109	Vạn Thuận Xâm	02/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP12-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
110	Trương Văn K.Vót	12/10/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Chất Thươngng-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
111	Trần Thành Đại	27/9/1999	Ninh Thuận	Nam		Quán Thè 1-Phước Minh-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
112	Đàng Ngọc Minh	10/03/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hậu Sanh-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng

Số	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ hiện tại	Tên nghề nghiệp	Trình độ
113	Châu Văn Tuấn	20/10/1998	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Lương Trí-Nhom Sơn-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
114	Kiều Tế	28/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Lương Trí-Nhom Sơn-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
115	Lê Khánh Trang	26/6/1984	Thái Bình	Nam	Kinh	Số 606/12 Đường 21/8-KP4-Bảo An-PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
116	Lai Xuân Thanh	10/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Bình Nghĩa-Bắc Sơn-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
117	Quách Ngọc Anh	30/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Quán Thê 1-Phước Minh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
118	Đàng Quang Nhật	01/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP6-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
119	Phạm Anh Khoa	26/11/1996	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Kiên Kiên 1-Lợi Hải-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
120	Phạm Minh Đức	2/10/1993	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP2-Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
121	Lê Đức Vĩnh Bảo	20/02/1990	Gia Lai	Nam	Kinh	Nhà số 48, Chung cư Trần Quang Diệu-Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
122	Nguyễn Văn Nghĩa	14/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Lạc Tiến-Phước Minh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
123	Nguyễn Văn Kiên Trung	04/9/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Lạc Tiến-Phước Minh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
124	Hàn Quốc Đạt	23/4/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thanh Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
125	Lê Ngọc Hoàng	06/01/2000	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Kiên Kiên-Lợi Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
126	Võ Công Tài	31/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP5-Phù Hà-PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
127	Nguyễn Minh Tuấn	18/9/1996	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hiệp Kiết-Công Hải-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
128	Nguyễn Bình Trung Hiền	20/5/1998	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP13-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
129	Dương Văn Truyền	11/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Bình Nghĩa-Bắc Sơn-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
130	Phạm Hoàng Anh	14/7/1998	Ninh Bình	Nam	Kinh	Đường Nguyễn Công Tư-Ngọc Xuân-Thanh Bình-Ninh Bình	Điện công nghiệp	Cao đẳng
131	Nguyễn Xuân Thắng	24/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Cự 2-Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
132	Nguyễn Châu Pina	14/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hiếu Lễ-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
133	Quang Đại Lộc	10/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hiếu Lễ-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
134	Đinh Xuân Tuấn Nghĩa	25/6/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP1-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
135	Châu Văn Huỳnh	15/6/1986	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Tín-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
136	Thiên Ngọc Hiệp	15/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Tân Đức -Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
137	Hàn Năng Hiếu	25/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hữu Đức -Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
138	Phạm Sơn Tùng	05/09/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	196 Yên Ninh - Khánh Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
139	Nguyễn Hữu Triều	16/3/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Đông Dầy-Phước Trung-Bắc Ái-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
140	Mã Huy, Hiếu	12/8/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Như Bình - Phước Thái- Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Cao đẳng
141	Hứa Văn Rit	21/7/1997	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phú Nhuận-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng

12

Stt	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp	Trình độ
142	Nguyễn Huy Tâm	12/10/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	K P6-Tân Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng
143	Nguyễn Đình Tấn Đạt	01/02/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	128/4 Hạnh Trí 1-Quảng Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng
144	Trần Văn Hiếu	02/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Mông Đức-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng
145	Phạm Văn Thiện	27/3/1996	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Vạn Phước-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng
146	Nguyễn Ngọc Quang	16/04/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Lương Cách - Hộ Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng
147	Nguyễn Anh Quang	06/12/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tân Sơn 1-Thành Hải-PRTC-Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng
148	Nguyễn Duy Phúc	19/8/1995	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Trí Thủy 1-Trí Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng
149	Soh Ao Ha Mương	28/12/1998	Ninh Thuận	Nam	Rắc lầy	Gòn-Lâm Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng
150	Vô Minh Đức	12/8/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	1/18 Đường Ông Lích Khiêm-K P9-Mỹ Bình-PRTC-Ninh Thuận	Hàn	Cao đẳng
151	Trần Thị Mỹ Duyên	01/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	K P15-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
152	Trình Thị Xuân Quý	26/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	K P7-P-Đông Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
153	Thành Thị Xuân Lam	16/4/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Vân Lâm 3 -Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
154	Vô Thị Mỹ	29/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	K P15-Bình Quý-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
155	Ngô Thị Xuân Trúc	16/11/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	155/7 Yên Ninh-K P5-P. Mỹ Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
156	Trần Thị Kim Duyên	04/02/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	K P3-P. Mỹ Bình-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
157	Lê Thị Hiền	28/03/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Từ Tâm 2-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
158	Nguyễn Thị Hồng Sơn	30/10/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Nhom-Nhom Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
159	Vô Anh Như	04/09/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Đắc Nhom-Nhom Sơn-Ninh Thuận-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
160	Nguyễn Thị Thùy Dung	16/4/1979	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Từ Tâm-Phước Hải-Ninh Phước- Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
161	Nguyễn Thị Thu Sương	10/01/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	26/9 Yết Kiêu-K P5-Đạo Long-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
162	Đạo Thị Xuân Hoa	22/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Thành Ý -Thành Hải-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
163	Nguyễn Tiến Dũng	07/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	229A/31-K P2-P. Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
164	Nguyễn Thị Ngọc	27/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	119A Hải Thương Lân Ông-K P9-P. Đông Hải-P. PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
165	Trần Thanh Thy	28/10/2000	Bình Định	Nữ	Kinh	Tổ dân phố 14-K P4-P. Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
166	Nguyễn Thị Thùy Trang	15/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Nhuận Đức-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
167	Huỳnh Thị Kim Hiền	09/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Nhuận Đức-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
168	Lê Ngọc Hằng Nga	02/4/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Long Bình 1-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
169	Ngô Thị Bích Dân	18/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Thuận Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
170	Nguyễn Đào Văn Anh	26/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	43/2 Nguyễn Thái Bình-P. Tân Tài-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng

12

Stt	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp	Trình độ
171	Lê Thị Hoài	07/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Thôn 1-Nhị Hà-Thuận Nam-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
172	Phan Thị Phương Uyên	01/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Lương Cách-Hội Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
173	Lê Thị Kim Như	20/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	La Chữ-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
174	Lê Thị Thùy Loan	03/6/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP8-P.Phước Mỹ-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
175	Bùi Việt Kim Chi	13/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	47 Đường Hùng Vương-KP1-P.Mỹ Hương-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
176	Bùi Thị Hoài Trinh	12/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Gò Sạn-Bắc Phong-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
177	Dinh Thị Thanh Liên	18/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP6, Tổ 26-P.Đô Vinh-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
178	Nguyễn Duy Quốc	05/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thạch Hà-Quảng Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
179	Nguyễn Thị Thái Ngân	07/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước Lợi-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
180	Trần Thị Thanh Dung	03/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	20/25/16L, thống Nhất-KP3-P.Đài Sơn-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
181	Nguyễn Thị Hồng Thiệp	14/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	84/21 Nguyễn Thị Minh Khai-KP3-P.Mỹ Bình-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
182	Phan Huỳnh Hoa	10/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Vạn Phước-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
183	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	19/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	59/11 Cây Đa-Dư Khánh-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
184	Nguyễn Ngọc Ái	27/12/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	47/2/5/2 Ngõ Dục Ké-KP3-P.Mỹ Đồng-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
185	Mai Thị Kim Thủy	23/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Hội-Tri Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
186	Lê Thị Mỹ Duyên	22/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP1-P.Mỹ Bình-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
187	Nguyễn Thị Hồng Hoa	21/4/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	An Thạnh 2-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
188	Nguyễn Thị Thủy	11/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP11-P.Đồng Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
189	Hoàng Ngọc Nhã	20/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	338/15 Thống nhất-KP4-P.Phù Hà-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
190	Lê Thị Quỳnh Như	29/12/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	221/1/36 Trường Chinh-KP6-P.Vạn Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
191	Nguyễn Thị Thanh Trúc	29/3/2000	Bình Định	Nữ	Kinh	06 Trần Phú-P.Đài Sơn-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
192	Đỗ Trương Gia Vi	13/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	101 Quốc Lộ 1A-KP9-Bình Quý-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
193	Võ Trần Thủy Duyên	30/01/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Long Bình-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
194	Nguyễn Văn Lành	20/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Láng Mè - Bắc Sơn - Thuận Bắc - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
195	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	31/07/2000	Quảng Bình	Nữ	Kinh	06 Võ Trữ - KP5 - Mỹ Bình - TP PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
196	Nguyễn Võ Uyên Trinh	21/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Công Thành-Thành Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
197	Lê Thị Biên	10/01/1981	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Số nhà 90A/136 Trường Chinh-P.Vạn Hải- TP PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
198	Nguyễn Thị Thủy Linh	20/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Suối Đà-Lợi Hải-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
199	Nguyễn Ngọc Nhom	05/5/1992	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP4-P.Mỹ Bình- TP PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng

Stt	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp	Trình độ
200	Trương Thị Thanh Thủy	01/11/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	168/8 Đầm Nai-Khánh Tân- Khánh Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
201	Nguyễn Nguyễn Thành	09/11/1994	Ninh Thuận	Nam	Kinh	57E/7 Đường 21/8-P. Phú Hà- TP PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
202	Lê Huỳnh Gia Ân	22/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Trường Sa-phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
203	Đào Thị Bảo Ngân	04/12/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Lương Càng 2-Nhóm Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
204	Nguyễn Thị Kim Oanh	14/4/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	220/14b -Trường Chinh-Vân Sơn-Vân Hải- TP PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
205	Lê Thị Thu Thom	25/3/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Trí Thủy 1-Trí Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
206	Võ Ngọc Lê Viên	11/12/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	58/5 Minh Mạng-P.Đô Vinh -TP PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
207	Nguyễn Hồ Khánh Giang	24/12/1994	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	58/32 Minh Mạng-KP2-P.Đô Vinh -TP PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
208	Trần Hoàng Ngọc Linh	19/01/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Lâm Bình-Lâm Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
209	Nguyễn Thị Bích Phượng	30/01/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	3/16 Mai Thúc Lợi-Dư Khánh-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
210	Đào Thị Mỹ Nguyễn	07/9/1998	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Chất Trường - Phước Hậu - Ninh Phước - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
211	Ngô Thị Nhung Trương	30/11/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Vân Phước - Phước Thuận - Ninh Phước - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
212	Nguyễn Thị Uyên Trinh	30/10/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP2 - Kinh Dinh - PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
213	Nguyễn Thị Cẩm Vân	03/3/1997	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Nhuận Đức - Phước Hậu - Ninh Phước - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
214	Lê Khánh Hải	11/9/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	606/12 Đường 21/8 - KP4 - Bảo An - PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
215	Nguyễn Trần Thị Tươi Nhi	23/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	31/82 Trường Chinh - Vân Sơn - Vân Hải - PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
216	Nguyễn Đỗ Thùy Dương	15/12/1994	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	51 Nguyễn Khoái - KP4 - Mỹ Hải - PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
217	Đặng Thị Xuân Thủy	01/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	59/4 Đường 21/8 - Phú hà - PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
218	Lê Thị Xuân Linh	04/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước Khánh-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
219	Tạ Thị Thanh Huệ	07/11/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	308/29/20 Thống Nhất - KP3 - Phú Hà - PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
220	Nguyễn Thị Kim Như	21/7/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	An Xuân - Xuân Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
221	Lê Thị Kim Chi	05/5/1989	Bình Định	Nữ	Kinh	6/34 Trần Phú-Dài Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
222	Phạm Thị Thoa	01/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Tân Lập 1-Lương Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
223	Nguyễn Thị Bích Vân	12/11/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Sơn Hải-Phước Dinh-Thuận Nam-Ninh Phước	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
224	Phạm Thị Thân	20/02/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Xóm Bàng-Bắc Sơn-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
225	Nguyễn Thị Ngọc Thắm	27/6/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Nhom 2-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
226	Phạm Thị Minh Thị	02/4/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Sơn Hải 1-Phước Dinh-Thuận Nam-Ninh Phước	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
227	Nguyễn Thị Thanh Duyên	12/11/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP1- Mỹ Bình - PRTC - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
228	Trần Thị Nhân	15/12/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP8-Tân Tài-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng

Sst	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp tuyển	Trình độ	
229	Phan Thị Vân	Anh	12/9/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP1-Mỹ Hải-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
230	Huyền Thị	Quý	12/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP Khánh Chữ 2-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
231	Huyền Thị	Quyên	12/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP Khánh Chữ 2-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
232	Nguyễn Thị Hồng	Đào	18/11/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phượng Cựu 3-Phượng Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
233	Trần Thị Kim	Yến	15/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	39/71 Trường Chinh-KP8-Vân Hải-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
234	Nguyễn Ngọc	Thảo	18/02/1997	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP3-Phù Hà-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
235	Dương Thị Kim	Anh	05/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP6-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
236	Lưu Thị Thanh	Thảo	31/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Chất Thường-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
237	Võ Thùy	Mi	28/12/1994	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	142/3 Trần Phú-Phù Hà-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
238	Lê Thị Minh	Hậu	12/7/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Hiem 18 Đường Nguyễn Thị Định-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
239	Kiều Thị	Loan	09/02/1997	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Vân Lâm 2-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
240	Trương Thị Hương	Châu	02/12/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Lương Cách-Hộ Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
241	Trương Thị Kim	Hòa	05/3/1990	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	42/10 Nơ Trang Long-Khánh Sơn 1-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
242	Bảo Thị	Nhị	10/01/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Vân Lâm 3-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
243	Khoa Thị	Thom	5/5/1998	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	73/15 Hoài Thanh-Phường Lộc Sơn-TP.Bảo lộc-Lâm Đồng	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
244	Nguyễn Thị Thu	Trâm	22/11/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Chất Thường-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
245	Lê Thị Thu	Nhị	09/9/1994	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	An Thanh-AnHải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
246	Nguyễn Phạm Hoài	Mi	02/12/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP7- Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
247	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	20/05/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Thôn 1 - Nhị Hà - Thuận Nam - Ninh Thuận	Kế toán doanh nghiệp	Cao đẳng
248	Phan Hoài	Chương	22/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	69 Lê Duẩn-Đài Sơn-Phan Rang TC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
249	Nguyễn Văn	Tánh	18/08/1995	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hòa Thủy-phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
250	Nguyễn Lê Hoàng	Anh	17/7/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	5/26/1 Nguyễn Thương Hiền-KP3-Tân Tài-PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
251	Bùi Thành	Long	19/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	38/2 Nguyễn Thái Bình-P.Tân Tài-PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
252	Phan Quốc	Nghĩa	10/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP3-P. Vân Hải-P. PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
253	Lương Tuấn	Vinh	06/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP3-P. Mỹ Bình-TP. PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
254	Ngô Trần Minh	Vũ	13/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	An Thanh-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
255	Phạm Ngọc Quốc	Hoàng	07/4/1996	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Thuận Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
256	Hàng Ngọc Nhất	Song	02/02/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Lạc Sơn 2-Cà Ná-Thuận Nam-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
257	Hàng Ngọc Nhị	Sinh	02/02/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Lạc Sơn 2-Cà Ná-Thuận Nam-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng

Sr	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp tuyển	Trình độ
258	Nguyễn Tấn	07/6/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hoài Trung-Phước Thái-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
259	Đào Duy	01/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phước Nhon -Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
260	Nguyễn Thành	09/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Trường Sanh-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
261	Nguyễn Xuân	20/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
262	Đỗ Chí	27/02/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Cà Đức-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
263	Nguyễn Thái	06/07/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	78/136 Đường Trường Chinh-KP2-P. Văn Hải-TP. PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
264	Nguyễn Quốc	20/10/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Trường Sanh-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
265	Phạm Công	25/12/1996	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thôn 2-Nhị Hà-Thuận Nam-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
266	Trương Hoàng Nhật	04/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Trường Sanh - Phước Hậu - Ninh Phước - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
267	Nguyễn Công Thái	08/8/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Số 29- Lương Đồng - Lương Sơn - Bắc Bình - Bình Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
268	Trần Nguyễn Minh	16/9/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP Khánh Hiệp - Khánh Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
269	Mang	08/7/1997	Ninh Thuận	Nam	Rắc lầy	Xóm Bàng-Bắc Sơn-Thuận Bắc-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
270	Như Vương	08/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	239A Trường Chinh-KP5- Văn Hải - PRTC - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
271	Phạm Hồng	16/12/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP2-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
272	Lương Văn	08/08/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP12- Văn Hải - PRTC - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
273	Trần	24/8/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	93/30 Yên Ninh-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
274	Trần Thái	10/11/1995	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thái An-Vinh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
275	Lại Hoàn	19/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Trường Thọ-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
276	Nguyễn Trọng	13/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	228/28/2B Đường 21/8-Phước Mỹ -PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
277	Nguyễn Hoàng	30/4/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	53/28 Nguyễn Văn Trỗi-P. Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
278	Trần Văn	27/4/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	96/15 -KP10-Tân Thành-Đông Hải-PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
279	Nguyễn Đình Vinh	07/3/1994	Ninh Thuận	Nam	Kinh	20/24 Nguyễn Văn Trỗi- p. Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Cao đẳng
280	Nguyễn Xuân	20/01/1995	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
281	Ngô Văn	14/6/1999	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Tân Lập 1-Lương Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
282	Ngô Trần Nhật	09/5/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	110 Nguyễn Du-KP4-P. Bảo An-TP. PRTC-Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
283	Đàng Quang	29/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	81 Đường 703-KP Bãi Trục-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
284	Tài Đức	21/6/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	An Nhon -Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
285	Lê Minh	25/4/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	78/7 Võ Trĩ-KP5-P. Mỹ Bình- TP PRTC - Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
286	Nguyễn Nhật Như	29/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	05-Nguyễn Cư Trinh-P. Đỗ Vinh- TP PRTC - Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng

Sst	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp tuyển	Trình độ
287	Đạo Quý	02/9/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	An Nhơn-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
288	Nguyễn Thái	12/12/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	37/7 Đường 21/8-KP2-Phu Hải-PRTC-Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
289	Phùng Văn	20/10/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	18/136 Trường Chinh-KP2-Văn Hải - PRTC - Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
290	Thiên Chế	15/08/1994	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hiếu Thiên-Phước Ninh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
291	Nguyễn Thanh	20/7/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Khánh-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Kỹ thuật xây dựng	Cao đẳng
292	Từ Văn	10/8/1997	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phước Lập-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
293	Phan Thành	28/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Bình Quý-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
294	Nguyễn Văn	03/6/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Sơn Hải 1-Phước Dinh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
295	Nguyễn Hoàng Phước Vy	19/3/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP3-P. Phú Hải-TP. PRTC-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
296	Nguyễn Trần Mai	09/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Hội-Trí Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
297	Lê Trinh	03/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP3-P. Văn Hải-TP. PRTC-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
298	Đỗ Thị Diễm	26/12/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Từ Tâm 2-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
299	Bùi Thị Hà	19/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Từ Tâm 1-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
300	Trần Thị Thu	17/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Phước-Nhơn Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
301	Nguyễn Thị	02/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Nhơn 1-Nhơn Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
302	Nguyễn Quốc	01/6/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm 1-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
303	Nguyễn Minh	31/01/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tân Sơn 1-Thành Hải-TP. PRTC-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
304	Nguyễn Thị Mỹ	28/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Từ Tâm 2-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
305	Huyền Tấn	11/3/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP8-Bình Quý-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
306	Trần Thị	06/6/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Nhơn-Nhơn Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
307	Nguyễn Thị Thu	04/04/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Hòa Thành-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
308	Kiều Thanh	03/02/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hậu Sanh-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
309	Từ Thị	01/7/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thành Tin-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
310	Nguyễn Minh	13/03/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Khánh Sơn 2-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
311	Trần Thị	23/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Nhơn 2-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
312	Lê Vĩnh	08/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP2-P. Phước Mỹ-PRTC-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
313	Võ Duy	20/11/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	81 Ngõ Gia Tự-KP7-Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
314	Trần Ngọc	10/3/1995	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tổ 14-Thôn 6-Bình Lãnh-Thăng Bình-Quảng Nam	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng
315	Nguyễn Thị	16/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Nhơn 2-Nhơn Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Nuôi trồng thủy sản	Cao đẳng

Sst	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ hiện tại	Tên nghề nghiệp	Tình độ
316	Lương Thị Mộng	21/4/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP2-P. Phú Hà-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
317	Đàng Thị Ngọc	20/5/1999	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Hữu Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
318	Lê Thị Ái	22/11/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP15-Bình Quý-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
319	Huyền Thị Ngọc	01/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	41/17V Hải Thương Lân Ông-KP2-P. Mỹ Hải-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
320	Lê Thị Mỹ	10/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Hữu Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
321	Nguyễn Lê Phương	14/12/1993	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP2-Vân Hải-Phan Rang-Tháp Chàm-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
322	Nguyễn Xuân Thủy	20/12/1995	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Lương Can 1-Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
323	Nguyễn Trần Anh Tuấn	02/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Cà Đu-Thanh Hải-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
324	Lê Thị Thu Hà	09/6/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP3-P. Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
325	Lê Thị Bé	19/7/1997	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Từ Tâm 2-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
326	Đạt Thị Mỹ	16/4/1999	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Vân Lâm 1-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
327	Trương Nữ Hồng XìRa	07/4/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Vân Lâm 1-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
328	Nguyễn Thị Bích Trâm	31/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Cà Đu-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
329	Đạo Thị Mộng Thùy	04/6/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Phước Nhom 1-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
330	Võ Ánh Ngọc	05/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Ninh Quý 3-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
331	Lâm Hoàng Phi	11/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP11-Mỹ Nghiệp-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
332	Nguyễn Thị Thanh Thoa	29/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước Cựu 3-Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
333	Đỗ Thị Bích Liên	26/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Ninh Chữ 2-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
334	Lê Thị Tinh Nhi	01/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Ninh Chữ 2-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
335	Đinh Quốc Bảo	06/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Thiện-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
336	Đàng Thị Xuân Kiên	06/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Thành Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
337	Đàng Thị Hiền	10/6/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Hữu Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
338	Nguyễn Trọng Hiếu	07/8/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	56/15 Đường 16/4-KP5-P. Tân Tài-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
339	Đỗ Hồng Quyền	21/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	152 Quốc lộ 1A-Bình Quý-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
340	Mai Phương Thanh	17/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước Cựu 3-Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
341	Phan Thanh Nhân	29/4/1996	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	772/56A-Đường 21/8-KP3-P. Đô Vinh-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
342	Đặng Thị Kim Huyền	08/10/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Tân Bình-Lâm Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
343	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	03/01/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Từ Thiện-Phước Dinh-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
344	Nguyễn Thị Vinh	30/6/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Láng Mè-Bắc Sơn-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng

✓

Sst	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề tương tuyến	Trình độ
345	Trần Ngọc Hoàng	12/07/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phường Cựu 3 - Phường Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
346	Nguyễn Thị Kim Yến	12/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phường Cựu 3 - Phường Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
347	Trần Ngọc Yên	10/06/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Tân Hòa - Hoài Sơn - Ninh Sơn - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
348	Huỳnh Thị Thu Quyên	24/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Hội-Tri Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
349	Phạm Thị Kim Phúc	22/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phường Cựu 3 - Phường Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
350	Nguyễn Thị Duyên	04/12/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Hẻm 29-KP4-P. Vân Hải- TP PRTC - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
351	Đào Thị Mỹ Ngọc	16/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP8-Bình Quý-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
352	Phạm Thị Thu Trang	23/6/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Mỹ Nhon-Bắc Phong-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
353	Nguyễn Thị Lưu Luyến	16/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	21/2/23 Yên Ninh-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
354	Nguyễn Song Như Ân	27/4/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	31 Nguyễn Thượng Hiền-KP3-P. Tấn Tài -TP PRTC - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
355	Nguyễn Văn Quân	29/12/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	An Xuân 3 - Xuân Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
356	Nguyễn Thị Minh Hiền	20/5/1993	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	227/7 Ngô Gia Tự - KP5 - Thanh Sơn - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
357	Nguyễn Hải Yên	03/2/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Khánh Tân - Khánh Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
358	Phan Thị Thủy Hoan	28/2/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	41 NVX - Bình Quý - Phước Dân - Ninh Phước - Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
359	Nguyễn Tân Như Quỳnh	08/12/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	93/19/1 Thống Nhất-KP1-Dài Sơn-TP.PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
360	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	29/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP12-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
361	Nguyễn Văn Khương	13/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP5-Mỹ Đông-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
362	Phạm Lê Quyên	04/3/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP2-Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
363	Nguyễn Võ Hoàng Ân	31/8/1994	Ninh Thuận	Nam	Kinh	223B Ngõ gia Tự-KP5-Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
364	Đinh Thị Xuân Dung	20/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Tân Sơn 1-Thanh Hải-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
365	Lê Ngọc Đào Hiền	21/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Vạn Phước-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
366	Nguyễn Phan Minh Tuyên	26/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	65 Nguyễn Huệ-KP3-Tân Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
367	Đặng Thị Thu Thủy	28/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	13/2 Phạm Ngũ Lão-KP9-Phước Mỹ-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
368	Trần Bảo Nguyệt Giang	08/6/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Tri Thủy 2-Tri Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
369	Đặng Thị Thanh Nga	01/11/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	KP Bàu Trúc-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
370	Huỳnh Phú Dương	24/9/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Bà Tháp-Bắc Phong-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
371	Nguyễn Thị Kim Thiệt	26/8/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Mỹ Phong-Thanh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
372	Mai Văn Đình	19/12/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Mỹ Tường 1-Nhon Hải-Mỹ Hải-Nịnh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
373	Nguyễn Thị Khánh Linh	18/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	2/28 Mai Xuân Trường-KP4-Tân Tài-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng

SST	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp tuyển	Trình độ
374	Nguyễn Thị Thu	Dương	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP4-Mỹ Bình-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
375	Nguyễn Cao Thanh	Trúc	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	140 Trần Phú-Phu Hà-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
376	Nguyễn Thị Thanh	Đào	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP 6-P.Đồng Hải-TPPRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
377	Lê Ngọc	Hiền	Ninh Thuận	Nam	Kinh	150/8 Đường Nguyễn Thị Minh Khai-KP10-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
378	Nguyễn Võ Đình	Hiệp	Ninh Thuận	Nam	Kinh	114 Trương Đình-KP8-Phước Mỹ-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
379	Kiều Nữ	NàSàVi	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Phước Nhơn 3-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
380	Nguyễn Ngọc	Tú	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP3-Bảo An-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
381	Nguyễn Đức	Trông	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Đặc Nhom 1-Nhom Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
382	Đỗ Hoàng	Long	Ninh Thuận	Nam	Kinh	586/23/6 Thống Nhất-KP1-Đạo Long-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
383	Nguyễn Thị Anh	Lê	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP 3 - P. Mỹ Bình - PRTC-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
384	Kiều Thị Bích	Giàu	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Thành Tín-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị khách sạn	Cao đẳng
385	Nguyễn Cao Thanh	Đặng	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP9-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
386	Trần Ngọc	Thuận	Ninh Thuận	Nam	Kinh	83/48/1 Nguyễn Trắc-KP10-P. Văn Hải-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
387	Đào Duy	Tân	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP2-P. Mỹ Bình-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
388	Nguyễn Tấn	Phát	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP5-P. Mỹ Đông-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
389	Nguyễn Nhật Trí Châu	Phong	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6-P. Mỹ Bình-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
390	Cù Minh	Vinh	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phú Thuận-Mỹ Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
391	Nguyễn Văn	Tú	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Thiện 3-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
392	Trịnh Huy	Khoa	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP5 - Kinh Dinh - PRTC - Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
393	Võ Quốc Minh	Thị	Ninh Thuận	Nam	Kinh	3D/ 250 Trường Chinh - Văn Hải - PRTC - Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
394	Nguyễn Trung	Hậu	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thái An-Vĩnh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
395	Hàn Văn	Trẻ	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hiếu Thiện-Phước Minh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
396	Tô Thị Thủy	Ngân	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Ninh Quý 2-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Cao đẳng
397	Nguyễn Lê Hoàng	Viết	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Khánh -Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
398	Lương Thế	Vinh	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
399	Phạm Ngọc	Kha	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Núi Ngõng-Nhom Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
400	Võ Duy	Vân	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP10-Phước Mỹ-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
401	Trần	Trí	Ninh Thuận	Nam	Kinh	An Hòa-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
402	Thạch Ngọc	Viễn	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phú Nhuận-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp

Sst	Họ và Tên	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề trưng tuyến	Trình độ
403	Lê Trần Thanh	Dũng	24/2/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thuận Lợi - Phước Thuận - Ninh Phước - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
404	Ngô Đình	Lộc	14/01/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Khánh - Phước Thuận - Ninh Phước - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
405	Lê Anh	Kiệt	27/10/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thuận Lợi - Phước Thuận - Ninh Phước - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
406	Võ Trường	Vũ	08/4/2001	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
407	Trịnh Hữu	Thành	09/11/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình 2-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
408	Nguyễn Quốc	Chương	17/11/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Cựu 1 -Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
409	Huỳnh Phước	Tài	30/9/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	241/2/8 Thống Nhất-KP2-P. Thanh Sơn-TP.PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
410	Lê Hoàn	Hải	14/7/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Ninh Quý 2-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
411	Nguyễn Hoàn	Hiển	24/12/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP1-P.Mỹ Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
412	Tô Việt	Hùng	03/8/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm 1-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
413	Hồ Gia	Viết	21/7/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	An Thạnh - An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
414	Hồ Văn	Hà	12/01/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	La Chữ-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
415	Kiều Văn	Bảo	16/01/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Tuần Từ-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
416	Nguyễn Phan Nhật	Trường	30/01/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tri Thủy 2-Tri Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
417	Phan Văn	Tài	14/01/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	37 Huỳnh Tấn Phát - Bãi Sơn - TP PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
418	Nguyễn Võ Anh	Vũ	03/02/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP3 - P.Bãi Sơn - TP. PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
419	Lê Thanh	Tú	24/7/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	511/12/13 Đường 21/8-KP6-P.Bảo An- TP PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
420	Nguyễn Minh	Chi	08/9/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	532/53 Đường 21/8-Tổ 6-KP7-P.Bảo An- TP PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
421	Bùi Quốc	Huy	26/2/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Kp6 - Đông Hải - Phan Rang Tháp Chàm - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
422	Phạm Gia	Huy	09/12/2001	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP5 - Mỹ Bình - Phan Rang Tháp Chàm - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
423	Mai Xuân	Vương	09/02/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tân Hiệp-Hòa Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
424	Kiều Minh	Quyên	25/8/2002	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Tín - Phước Hải - Ninh Phước - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
425	Nguyễn Quang	Khai	18/6/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	1/33 Nguyễn Thị Minh Khai- Vạn Hải - PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
426	Nguyễn Hoàng Thái	Son	14/12/1999	Hải Phòng	Nam	Kinh	Phước Thiện-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
427	Đạo Trường	Thì	11/01/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phước Nhơn 1-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
428	Đàng Dương Ái	Ghi	25/2/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Bầu Trúc - Phước Dân - Ninh Phước - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
429	Nguyễn Tô Hiếu	Trường	10/4/2001	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Lạc Tân 3 - Phước Diên - Thuận Nam - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
430	Trần Ngọc	Tinh	16/11/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Lạc Sơn 2- cà Ná - Thuận Nam - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
431	Lê Hồng	Son	04/8/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm 2-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
432	Trần Minh	Ý	01/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	114/15 Trần Quý Cáp-Mỹ Đông-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp

Stt	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp tuyển	Trình độ	
433	Đang Năng	Phước	05/6/1998	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP7-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
434	Nguyễn Đại	Minh	20/12/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	41/113/16-Dường Trần Đại Nghĩa-P. Mỹ Đông-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
435	Nguyễn Trung	Dân	18/11/1967	Ninh Thuận	Nam	Kinh	15/1 Lương Ngọc Quyền-Phủ Hà-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
436	Nguyễn Quý	Tinh	21/12/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Lạc Tân 1-Phước Diêm-Thuận Nam-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
437	Phan Ngọc	Phi	10/10/1976	Ninh Thuận	Nam	Kinh	162/16 Ngõ Gia Tự-Thạch Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
438	Lê Bá	Tùng	22/09/1995	Ninh Thuận	Nam	Kinh	24 Thống Nhất - KP3 - Dài Sơn - PRTC - Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
439	Dường Vinh	Trường	01/01/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Thiện-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
440	Tư Phi Nhái	Thiên	24/4/20002	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Tín-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
441	Lưu Hoàng	Phú	25/7/2003	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hữu Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Trung cấp
442	Lê Văn	Thông	03/8/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hòa Thanh-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
443	Trương Văn	Bìn	15/07/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hữ Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
444	Võ Đình	Huỳnh	21/08/1975	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Vinh Hy-Vinh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
445	Trương Quang	Vinh	14/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6-Tấn Tài-Phan Rang-Tháp Chăm-ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
446	Hứa Bảo	Khang	14/9/2002	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phủ Nhuận-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
447	Quảng Đại Quốc	Trung	10/2/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phủ Nhuận-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
448	Trần Thanh	Thiên	09/02/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Sơn Hải 1-Phước Đình-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
449	Ngô Chí	Cường	21/8/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6-Phủ Hải-Hải - Phan Rang Tháp Chăm - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
450	Đoàn Nguyễn Minh	Hào	02/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	26/7 Phạm Hùng-KP1-P. Dài Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
451	Huỳnh Trọng	Nghĩa	09/9/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	142 KP4-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
452	Nguyễn Duy	Khanh	19/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Cụ 1 -Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
453	Hàn Văn	Thắm	01/6/2991	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hậu Sanh-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
454	Trần Lê	Vi	25/8/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	36/6 Nguyễn Thượng Hiền-KP3-P. Tấn Tài-TP.PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
455	Nguyễn Đình	Huân	26/4/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình 1-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
456	Nguyễn Hữu	Mạnh	20/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Vụ Bón-Phước Ninh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
457	Đỗ Thiên	Sơn	10/3/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	308A Thống Nhất-KP4-P. Phủ Hà-TP.PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
458	Đào Đăng	Trọng	18/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	266/3/8 Thống Nhất-P. Phủ Hà-TP.PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
459	Quảng Đại	Phúc	09/09/1995	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hiếu Lễ-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
460	Võ Thành	Ý	29/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ tâm 2 - Phước Hải - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
461	Phạm Hoài	Nam	03/01/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Mỹ Nhom - Bắc Phong - Thuận Bắc - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp

Stt	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ hiện tại	Tên nghề nghiệp	Trình độ	
462	Hàn Đình	Triển	04/5/1996	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hoài Ni-Phước Thái-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
463	Lê Văn	Hải	18/6/1994	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP1-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
464	Võ Văn	Bón	20/11/1995	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP1-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
465	Ngư Văn	Tâm	25/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Tín-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Phước	Điện công nghiệp	Trung cấp
466	Quảng Đại	Moan	03/10/1995	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phước Đồng-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
467	Trần Ngọc	Lâm	26/11/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
468	Huyình Minh	Chính	28/7/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Thiện 3-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
469	Đoàn Quang	Tỉnh	14/10/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	2b/82 Trường Chinh-P. Văn Hải - TP PRTC - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
470	Đỗ Thanh	Dù	06/4/1991	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
471	Nguyễn	Khoa	08/7/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP1 - Mỹ Đông - PRTC - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
472	Trương Bảo	Lộc	17/7/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Mỹ Nghiệp - TT Phước Dân - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
473	Bà Văn	Siêu	10/9/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hữu Đức - Phước Hữu - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
474	Kiều Gia	Hưng	22/12/2003	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Tín - Phước Hải - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
475	Đàng Năng	Tuấn	23/7/2002	Ninh Thuận	Nam	Chăm	tân Đức - Phước Hữu - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
476	Dương Tấn	Nhac	01/1/1994	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hiếu Lễ - Phước Hậu - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
477	Nguyễn Thế	Truyền	29/10/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Số 8 mạc Đình Chi - KP6 - tân Sơn - Ninh Sơn - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
478	Bà Văn	Thiệt	05/7/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hậu Sanh-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
479	Bà Xuân	Hạnh	12/12/2003	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phước Đồng - Phước Hậu - Ninh Phước - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
480	Phan Tấn	Tuyên	03/10/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP7 - Tân Tài - PRTC - Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
481	Quảng Đại	Huyình	25/01/2002	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP6-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
482	Hải Ngọc Huyền	Vi	22/8/2002	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP6-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
483	Lê Thanh	Toàn	08/04/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Quản Thế 1-Phước Minh-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
484	La Bá	Nên	17/10/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hậu Sanh-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
485	Dương Châu Gia	Pân	20/04/1994	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hiếu Lễ-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
486	Nguyễn Trung	Tâm	10/02/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thái Giao-Phước Thái-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
487	Trương Quốc	Dũng	04/3/2002	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
488	Đàng Ngọc	Lễ	02/9/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hữu Đức-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
489	Tài Quang	Thiếu	03/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	An Nhơn-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
490	Hồ Hữu	Đức	10/10/1996	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Quản Thế 1-Phước Minh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp

Sst	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp tuyển	Trình độ
491	Hứa Văn Ngọc	20/4/1998	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Lương Tri-Nhơn Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
492	Nguyễn Trọng Ý	14/3/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thuận Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
493	Đỗ Đình	27/02/1991	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP9-Phước-PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
494	Lưu Hán Nôm	01/4/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phước Đồng-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
495	Tôn Thái Kỳ	08/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Chất Thương-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
496	Kiều Văn Quốc	16/4/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Vân Lâm 2-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
497	Nguyễn Đình Khoa	23/02/1991	Ninh Thuận	Nam	Kinh	12 Lê Lợi-P.Kinh Đình-PRTC-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
498	Kiều Thanh Tuyết	03/7/1995	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Tín-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
499	Kiều Thanh Tùng	28/03/1994	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Thành Tín-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
500	Châu Văn Huy	12/3/2002	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Vân Lâm 3-Phước Nam-Thuận Nam-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
501	Trần Ngọc Dang	09/9/1987	Ninh Thuận	Nam	Kinh	12 Phạm Văn Đồng-KP4-Tân Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
502	Trần Văn Tuấn	02/7/1991	Bình Thuận	Nam	Kinh	Tổ 1-KP1-TT Liên Hương-Tuy Phong-Bình Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
503	Văn Quang Phú	22/9/2001	Ninh Thuận	Nam	Chăm	KP Bàu Trúc-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Điện công nghiệp	Trung cấp
504	Nguyễn Hữu Phước	08/06/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Liên Sơn 1-Phước Vĩnh-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
505	Nguyễn Trung Qui	17/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Thiện-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
506	Hàn Văn Buát	28/7/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phú Nhuận-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
507	Hoàng Hiếu	19/12/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Đắc Nhơn 2 - Nhơn Sơn - Ninh Sơn - Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
508	Phùng Tấn Nguyên	08/12/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Vạn Phước-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
509	Lành Hữu Toàn	06/4/1988	Ninh Thuận	Nam	Kinh	51 Pí Năng Tắc-P.Phước Mỹ-PRTC-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
510	Đào Quang Cảnh	13/02/1993	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP7-P.Bảo An-TP.PRTC-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
511	Phạm Duy Em	17/02/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tứ Tâm 1 - An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
512	Trần Việt Trung	02/02/1973	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP 2-Phú Hà-TPPR-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
513	Trần Thái Thanh	23/12/1982	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thương Diêm-Phước Diêm-Thuận Nam-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
514	Nguyễn Thái Trí	04/04/1981	Ninh Thuận	Nam	Kinh	43Q Trương Định-Phước Mỹ-PRTC-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
515	Nguyễn Văn Lâm	01/12/1991	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Thiện-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
516	Kiều Văn Thịnh	19/12/1997	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hậu Sanh-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Hàn	Trung cấp
517	Trần Thanh Bình	15/6/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	79 Ngô Gia Tự-Thanh Sơn-TP.PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
518	Phan Thanh Chin	05/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hòa Thủy-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
519	Trần Văn Thu	15/09/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thuận Hòa -Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp

SST	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp tuyển	Trình độ
520	Lê Văn Thoại	26/01/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước An 1-Phước Vĩnh-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
521	Nguyễn Đức Thắng	04/11/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Khánh -Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
522	Mai Ngọc Duy	02/10/2003	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Phú Nhuận-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
523	Nguyễn Ngọc Hùng	28/11/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hòa Thanh-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
524	Trần Văn Năm	06/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hòa Thanh-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
525	Nguyễn Thành Trung	15/05/1992	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP5 - Văn Hải - Phan Rang Tháp Chàm - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
526	Hồ Văn Phú	23/12/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thôn Ninh Quý II-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
527	Võ Văn Tự	07/01/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Cà Đúc-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
528	Lê Minh Trí	30/11/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
529	Trần Ngọc Đình	04/02/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình 2-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
530	Đặng Trương Nhật Tiến	13/12/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP1-P.Đạo long-TP.PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
531	Huỳnh Trung Hiếu	15/4/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình 1-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
532	Phan Ngọc Hậu	26/3/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thuận Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
533	Võ Văn Chiến	16/12/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Vạn Phước-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
534	Thái Trần Vương Quyền	05/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước An 1-Phước Vĩnh-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
535	Trịnh Thiên Trường	29/10/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP2-P.Đông Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
536	Trần Đoàn Thông	01/02/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6-P.Đô Vinh-TP.PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
537	Trần Lê Minh Phụng	30/5/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Vạn Phước-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
538	Dương Hồ Hải Minh	03/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước An 1-Phước Vĩnh-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
539	Nguyễn Phạm Trọng Tuyền	13/5/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP2-P. Văn Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
540	Nguyễn Huỳnh Tấn Đạt	11/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP3-P. Phú Hà-TP.PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
541	Phan Thanh Tiến	18/8/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP8-Tân Lộc-P.Tân Tài-TP.PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
542	Trương Quang Lợi	22/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP3 - P. Bảo An - TP. PRTC - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
543	Phạm Ngô Quốc Hùng	23/12/2001	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Thuận Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
544	Nguyễn Hồng Phú	12/9/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Ninh Quý 3-Phước Sơn-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
545	Trần Võ Hữu Danh	10/10/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	75/9/5 Ngõ Quyền-P.Đạo Long -TP PRTC - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
546	Lê Bá Duân	26/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	421/3a Thống Nhất - KP1 - Kinh Dinh - PRTC - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
547	Nguyễn Thành Luân	26/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Khánh Sơn - Khánh Hải - Ninh Hải - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
548	Nguyễn Đình Minh Huy	26/11/1996	Ninh Thuận	Nam	Kinh	65a Bắc Ái - Đô Vinh - PRTC - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp

Sr	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp tuyển	Trình độ
549	Nguyễn Đức Thiên	17/09/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Lợi - Phước Thuận - Ninh Phước - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
550	Nguyễn Trọng Đức	15/9/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP6 - Đạo Long - TP.PRTC - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
551	Lâm Quang Khai	07/7/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Dã Bả-Hội Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
552	Nguyễn Hồng Quân	01/01/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phường Cựu 1-Phường Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
553	Trần Văn Tiến	30/10/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	99/11/111T trấn Quý Cáp-KP5-Mỹ Đông-PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
554	Lê Đức Thiện	03/3/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Long Bình 1-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
555	Hàn Dưn Hưu Nhật Triều	21/8/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Như Bình-Phước Thái-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
556	Nguyễn Ngọc Anh	14/6/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Gò Cũ-Hộ Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
557	Lê Thanh Hiếu	04/7/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hộ Diêm-Hộ Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
558	Nguyễn Hữu Thắng	28/11/1998	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP3-Mỹ Hải-PRTC-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
559	Nguyễn Trung Anh	29/5/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm 1-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
560	Nguyễn Tuấn	10/4/1995	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phước Lợi - Phước Thuận - Ninh Phước - Ninh Thuận	KT Máy lạnh và DHKK	Trung cấp
561	Lê Thị Ngộ Nhiên	25/8/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Quản Thẻ 1-Phước Ninh-Thuận Nam-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
562	Lê Thị Mỹ Thư	17/9/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Bình Quý-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
563	Trần Thị Hoài Trinh	14/02/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước An -Phước Vinh-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
564	Phan Lê Thị Loan	21/11/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	37 Huỳnh Tấn Phát-P.Đài Sơn-TP.PRTC-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
565	Trần Ngọc Vây	09/3/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Liên Sơn-Phước Vinh-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
566	Hồ Thị Kim Chi	23/01/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Quản Thẻ 3-Phước Ninh-Thuận Nam-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
567	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	03/01/2002	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP4-Đông Hải-Phan Rang-Tháp Chàm-ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
568	Nguyễn Thị Bích Liên	10/10/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phú Thọ-Đông Hải-PRTC-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
569	Trần Thị Bé Thảo	01/12/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	An Thành-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
570	Đinh Thị Kim Trà	25/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước Lợi-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
571	Thiên Thị Hồng Đào	21/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Hậu Sanh-Phước Hưu-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
572	Từ Thị Tì Vi	25/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Hoài Trung-Phước Thái-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
573	Lê Thị Thanh Thủy	19/11/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Long Bình -An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
574	Đặng Thị Ngọc Vi	07/7/2001	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	An Thành 2-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
575	Lưu Thị Huyền Y	06/4/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Hoài Ni-Phước Thái-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
576	Châu Nguyễn Như Quỳnh	02/10/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Long Bình -An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp
577	Nguyễn Thanh Xuân	28/5/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Quản Thẻ 1-Phước Ninh-Thuận Nam-Ninh Thuận	May thời trang	Trung cấp

Stt	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề nghiệp tuyển	Trình độ
578	Nguyễn Thị Như Ngọc	14/01/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	An Thạnh 2-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
579	Nguyễn Thị Kim Ngân	05/03/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP1-P.Đài Sơn-TP.PRTC-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
580	Phù Thị Ánh Tuyết	29/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	KP Bãi Trúc-TT Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
581	Diệp Ái Hiền	10/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP3-P.Tân Tài-TP.PRTC-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
582	Hứa Thị Đạo Thảo	07/11/1996	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Chất Thượng-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
583	Trương Thị Ngọc Khánh	16/10/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Cà Đù-Khánh Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
584	Phan Thị Thoa	14/4/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP6-P.Vân Hải-TP.PRTC-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
585	Lương Thành Thị Tô Thích	17/7/1995	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Bình Nghĩa-Bắc Sơn-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
586	Bùi Thị Kim Hoa	25/8/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước Cựu 3-Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
587	Võ Thị Hồng Vân	07/6/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước Cựu 3-Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
588	Bùi Diệu Thanh Nhi	02/5/1996	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Thuận Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
589	Trần Hoàng Phi Yến	21/11/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	An Xuân-Xuân Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
590	Trần Minh Kiệt	16/10/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	128a-Hải Thượng Lân Ông-P.Đông Hải- TP PRTC - Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
591	Huyền Quỳnh Châu	28/4/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP1-P.Bảo An -TP PRTC - Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
592	Phạm Thị Thủy Hằng	08/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Lạc Tiên - Phước Minh - Thuận Nam - Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
593	Trương Thị Thủy An	16/3/1995	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Trương Sanh - Phước Hậu - Ninh Phước - Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
594	Đoàn Thị Thu Trúc	20/7/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Thuận Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
595	Nguyễn Lê Huyền Duyên	18/9/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Hiệp Hòa-Phước Thuận-Ninh Phước-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
596	Trần Thị Duy Nguyễn	18/8/2002	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	An Thanh 1-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
597	Võ Thủy Thực Quyên	13/8/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Hậu Sanh-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
598	Lộ Thị Vẹn	02/9/2000	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	Đông Dầy-Phước Trung-Bắc Ái-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
599	Chamaica Thị Hạnh	20/4/1998	Ninh Thuận	Nữ	Rắc lầy	Dắc Nhơn 3-Nhơn Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
600	Trần Thị Út	22/4/1996	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	815 Đường 21/8-Bảo An-PRTC-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
601	Lâm Hậu Quỳnh Châu	18/3/2001	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP6-TT Tân Sơn-Ninh Sơn-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
602	Nguyễn Thị Lệ Vy	02/07/2002	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Hiếu Lễ-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
603	Bích Thị Thanh Hiền	28/6/1997	Ninh Thuận	Nữ	Chăm	KP7-Đông Hải-PRTC-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
604	Trương Thị Kiều Thi	26/3/2000	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước Cựu-Phước Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
605	Nguyễn Thị Hoài Thương	23/11/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	60B/4/4 Đường 21/8-P. Phú Hà-TP.PRTC-Ninh Thuận	Máy thời trang	Trung cấp
606	Nguyễn Sơn Hải	23/01/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh		Quản trị mạng máy tính	Trung cấp

Số	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ hiện tại	Tên nghề nghiệp	Trình độ
607	Nguyễn Minh Tâm	11/12/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	An Thạnh-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
608	Trần Thanh Hiệp	01/6/2002	Ninh Thuận	Nam	Kinh	An Thạnh-An Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
609	Lê Phước Thịnh	29/12/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	1038/7 Đường 21/8-KP1-p.Đô Vinh-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
610	Trần Hòa Thu Trang	20/02/1998	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	20/38 Cao Bá Quát-KP2-P. Thanh Sơn-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
611	Cao Trần Xuân Anh	03/01/2001	Ninh Thuận	Nam	Kinh	17/1 Quang Trung-P. Mỹ Hương-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
612	Lương Thị Thu Nhung	30/12/1999	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	Phước Đồng 1-Phước Hậu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
613	Võ Nguyễn Thanh Nam	08/01/1997	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP8 - Phước Mỹ - TP PRTC - Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
614	Trần Văn Thuận	10/10/1996	Ninh Thuận	Nam	Kinh	9/29/17/8 Mai Xuân Thuong-KP7-P. Tấn Tài- TP PRTC - Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
615	Ôn Huỳnh Nhật Huy	14/10/2000	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP7-Bảo An-TP. PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
616	Nguyễn Quốc Bảo	14/01/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	2-11 Đường Trần Quốc Thảo-KP1-Đài Sơn- PRTC - Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
617	La Dong Min	21/7/1999	Ninh Thuận	Nam	Chăm	Hậu Sanh-Phước Hữu-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
618	Trần Minh Thư	14/10/1991	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	KP5-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
619	Lê Minh Bảo Phúc	10/4/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	9 Nguyễn Trung Trực-KP Khánh Hiệp-Khánh Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
620	Trần Minh Triết	28/10/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP4- Mỹ Hải-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
621	Trần Phùng Pháp Bảo	01/4/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm 1-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
622	Đinh Hoàng Tung	22/6/1984	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP1-Kinh Dinh-PRTC-Ninh Thuận	Quản trị mạng máy tính	Trung cấp
623	Nguyễn Trung Khcan	21/11/1984	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Từ Tâm 1-Phước Hải-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
624	Nguyễn Vũ Thanh	02/09/1968	Ninh Thuận	Nam	Kinh	24/2/20 Thống Nhất-Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
625	Trần Văn Hưng	15/02/1992	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Sơn Hải 2-Phước Dinh-Thuận Nam-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
626	Thái Văn Quang	27/07/1982	Ninh Thuận	Nam	Kinh	KP2-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
627	Lê Thành Thái	01/01/1975	Ninh Thuận	Nam	Kinh	124/7/17 Ngô Gia Tự-Thanh Sơn-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
628	Đinh Ngọc Hải	10/06/1990	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Cà Đu 2-Thanh Hải-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
629	Võ Ngọc Chương	28/05/1979	Ninh Thuận	Nam	Kinh	41/17/5 Hải Thương Lân Ông-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
630	Nhiều Chí Hùng	30/09/1973	Ninh Thuận	Nam	Kinh	58/3c Đường 21/8-Phủ Hà-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
631	Nguyễn Dương Hoàng	10/10/1970	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Tri Thủy 2-Tri Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
632	Nguyễn Duy Khang	21/02/1989	Ninh Thuận	Nam	Kinh	25B Lê hồng Phong-Mỹ Hương-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông

Số	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Tên nghề tương tuyển	Trình độ
633	Huỳnh Ngọc Trí	13/12/1980	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Hẻm 16 Trần Phú-Phước Dân-Ninh Phước-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
634	Lê Văn Bình	27/10/1977	Ninh Thuận	Nam	Kinh	228/24/4D Đường 21/8-Mỹ Hương-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
635	Nguyễn Hữu Tuyên	29/04/1983	Ninh Thuận	Nam	Kinh	48/19 Nguyễn Trãi-KP4-Kinh Dinh-PRTC-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
636	Nguyễn Văn Thiện	08/07/1999	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Mỹ Nhon-Bắc Phong-Thuận Bắc-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông
637	Trần Văn Phụng	06/01/1973	Ninh Thuận	Nam	Kinh	Phường Cựu-Phường Hải-Ninh Hải-Ninh Thuận	Công nghệ ô tô	Cao đẳng liên thông

Người lập

(Signature)

Hoàng Nguyễn Quyền

Thư ký HD

(Signature)

Phan Văn Chiến

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 8 năm 2018

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Phan Văn Chiến